

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Quỳnh Sơn

Căn cứ Kế hoạch số 378/KH-UBND ngày 22/5/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; Công văn số 3691/SNV-TĐKT ngày 08/7/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An về việc triển khai phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và phong trào “Bình dân học vụ số”.

UBND xã ban hành kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Quỳnh Sơn, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai sâu rộng Phong trào “Bình dân học vụ số” nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân với tinh thần cách mạng, toàn dân, toàn diện, không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số; mọi người dân đều được trang bị kiến thức, kỹ năng số cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hằng ngày nhằm nắm bắt, tận dụng, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và hành động của chính quyền, đoàn thể các cấp, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số, khơi dậy động lực tự thân của mỗi người trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, nhất là người đứng đầu chính quyền, đoàn thể trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Phong trào, thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

- Phong trào “Bình dân học vụ số” được triển khai toàn diện, sâu rộng đến tận thôn bản, tổ dân phố tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, công chức tiên phong, gương mẫu thực hiện Phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát các văn bản chỉ đạo của các bộ, ngành Trung ương gắn với tình hình thực tế của xã. Phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề

nghiệp, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trên địa bàn xã nhằm kiến tạo hệ sinh thái học tập số đa dạng, phong phú. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học tập trực tuyến, bảo đảm phương thức tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng.

- Triển khai Phong trào nhanh, rộng khắp, bao trùm, có tính hệ thống, gắn kết, hoàn thành sớm. Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất. Kết quả của Phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số và góp phần hướng tới mục tiêu Việt Nam sớm trở thành quốc gia số.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Việc học tập, quán triệt và thực hiện Phong trào gắn với thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, UBND xã về nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn xã Quỳnh Sơn.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của chính quyền, đoàn thể, cán bộ, công chức và Nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân trong tiến trình chuyển đổi số của tỉnh, của xã gắn với chuyển đổi số Quốc gia.

2. Tổ chức thực hiện tốt các cơ chế, chính sách của Trung ương và phối hợp rà soát các cơ chế, chính sách của tỉnh, của xã tháo gỡ điểm nghẽn, rào cản về thể chế nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, công tác phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” và “người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số”.

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho học sinh, người lao động trong các doanh nghiệp, người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Phát động Phong trào Thi đua tự học về chuyển đổi số, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và cộng dân số.

5. Gắn kết Phong trào với triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (*ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ*) với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” (*theo Quyết định số*

1315/QĐ TTg ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

6. Tổ chức Lễ phát động Phong trào “Bình dân học vụ số” với sự tham gia của các ban, ngành, đoàn thể, chính quyền và nhân dân trên địa bàn xã; tạo hiệu ứng lan tỏa sâu rộng, thúc đẩy phong trào thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số; huy động sự tham gia đồng bộ, thống nhất của cả hệ thống chính trị trong triển khai Phong trào.

III. MỤC TIÊU

1. Năm 2025

a) 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

b) 80% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

c) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

d) Phần đầu 40% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

đ) 80% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

2. Năm 2026

a) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc.

b) 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số phù hợp với độ tuổi và cấp học.

c) 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

d) Phần đầu trên 60% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

đ) 100% người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hợp tác xã có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

(Danh mục các nhiệm vụ thực hiện kèm theo)

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về chuyển đổi số; từ nguồn ngân sách của nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”. Tham mưu UBND xã khen thưởng tổ chức, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có những giải pháp sáng tạo, sáng kiến được cơ sở công nhận theo quy định về pháp luật thi đua khen thưởng; kiểm tra xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân có hành vi trì hoãn, cản trở hoặc không thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng, triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” theo quy định của pháp luật; tích cực mở các chuyên trang, chuyên mục và tuyên truyền về Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Định kỳ hàng Quý hoặc đột xuất theo yêu cầu, tổng hợp kết quả thực hiện từ các cơ quan, đơn vị, báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ, UBND tỉnh.

2. Công an xã

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đơn vị triển khai thực hiện Phong trào trên các nền tảng số do ngành Công an quản lý.

- Kịp thời phòng ngừa, phát hiện, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng các hoạt động của Phong trào để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

3. Phòng Kinh tế

Trên cơ sở đề xuất của phòng chuyên môn tham mưu và khả năng cân đối của nguồn ngân sách, tổng hợp báo cáo UBND xã bố trí ngân sách để thực hiện Kế hoạch phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Quỳnh Sơn.

4. Các phòng, ban, ngành, đơn vị liên quan

- Triển khai kế hoạch này đến 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của ngành, đơn vị.

- Xây dựng Kế hoạch hoặc lồng ghép các nhiệm vụ thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong Kế hoạch chuyển đổi số giai đoạn và hàng năm của đơn vị.

- Thực hiện các nhiệm vụ trong Phụ lục kèm theo.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch hưởng ứng Phong trào “Bình dân học vụ số”. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, quần chúng tham gia Phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện Phong trào.

- Lồng ghép thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” vào triển khai các chương trình, đề án; các phong trào, các cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trung ương, tỉnh chủ trì, phát động, nhất là phong trào “cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”.

6. Trung tâm Viễn thông Quỳnh Lưu

- Hỗ trợ hạ tầng số và các nguồn lực về con người; triển khai các chương trình, gói ưu đãi sử dụng sản phẩm, dịch vụ số cho người dân. Tham gia phát triển đa dạng các nền tảng số, phục vụ chính quyền, người dân trong tiến trình chuyển đổi số xã Quỳnh Sơn.

- Xây dựng các khóa học, trực tiếp tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ

số” cho các nhóm đối tượng phù hợp với thể mạnh của hội, doanh nghiệp công nghệ số. Điều động nhân sự tham gia đội ngũ giáo viên, tình nguyện viên triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”.

Trên đây là kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã Quỳnh Sơn. Yêu cầu các phòng, ban, ngành, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Định kỳ trước ngày 15 tháng cuối mỗi Quý, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân xã (*qua phòng Văn hóa - Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để b/c);
- Sở Khoa học và Công nghệ (để bc);
- TT Đảng ủy xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Trưởng các phòng cơ quan chuyên môn;
- Trung tâm PVHCC xã;
- Các ĐVSN công lập thuộc xã;
- Các doanh nghiệp, tổ chức XH;
- Bí thư, Trưởng các thôn, xóm;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Phan Long

